



Tuần Báo Vô Vi

13 tháng 1 năm 2013

Số 116

Email: tuambaovovi@gmail.com

Website: www.voviphatphap.org

Tuần này :

- Mục Bé Tám
- Lời Vàng Tiếng Ngọc
- Hướng Tâm
- Thi Ca của Đức Thầy
- Bên Đèn Đọc Sách

Tờ báo hàng tuần của Pháp Lý Vô Vi Khoa Học Huyền Bí Phật Pháp phục vụ cho bạn đạo Vô Vi thế giới

Mục Bé Tám

Copyright by Lương Sĩ Hằng-Vĩ Kiên. All rights reserved.

Thưa các bạn,

Mục Bé Tám, viết qua tâm KHÔNG, liên hệ với từ quang của Đại Bi, nó cũng là một liều thuốc trị tâm bệnh và giải tỏa uất khí của tim, gan và thận. Không nên cắt xén bất cứ giai đoạn nào, có Đạo Tâm thì sẽ hiểu chiều sâu của Mục Bé Tám. Ước mong các bạn thực hành đúng đắn, thì sẽ cảm thông chiều hướng phát triển của tâm linh.

Kính bái,
Bé Tám



Phần câu hỏi dành cho buổi sinh hoạt “Mục Bé Tám”:

- 1) Những người truyền pháp bị chỉ trích nặng thì phải làm sao ?
- 2) Xưng danh tu mà không hiểu nguyên lý thì sao ?
- 3) Người đời bị người khác giựt tiền thường nhớ sự mất mát, tại sao ?
- 4) Khả năng tu học do đâu mà có ?
- 5) Những người có cơ hội gặp Bé trước kia không hành theo đường Bé đã và đang đi thì sao ?
- 6) Muốn có trình độ tu học thì phải làm sao ?
- 7) Nhìn trời êm, bể lặng Bé nghĩ sao về việc này ?

Copyright © Lương Sĩ Hằng - Vĩ Kiên & VÕ VI. All rights reserved.

Ngày 31 tháng 5 năm 1994 1) Hỏi : Những người truyền pháp bị chỉ trích nặng thì phải làm sao ? Đáp : Thưa, những người truyền pháp bị chỉ trích nặng thì phải tự lui về thanh tịnh và thân tâm lúc nào cũng cảm ơn sự chỉ trích. Xem những lời chỉ trích mới thật sự là Thầy của ta, rồi mọi sự sẽ được tiến về lãnh vực thanh tịnh. Tiếp tục hành sự, không bao giờ chán nản, thì mới đúng cách của một người truyền pháp. Kệ: Nhơn gian không có pháp hành tiền Ý thức Trời cao chẳng có phiền Gieo pháp độ đời tâm được tiến Cảm thông thiên địa tự mình xuyên.	Ngày 1 tháng 6 năm 1994 2) Hỏi : Xưng danh tu mà không hiểu nguyên lý thì sao ? Đáp : Thưa, tu mà không hiểu nguyên lý là hành pháp chưa đúng, ngày giờ quân bình của tâm thức cần phải hành liên tục trong ý niệm giải thoát. Phát triển căn bản, điền tâm từ trung tim bộ đầu đi lên tức là đạt được tâm pháp. Kệ: Thực hành phát triển đàng hoàng tiến Giải quyết tâm linh giải nổi phiền Phật Pháp thực hành trong thức giác Công phu liên tục sống tâm yên.
Ngày 2 tháng 6 năm 1994 3) Hỏi : Người đời bị người khác giựt tiền thường nhớ sự mất mát, tại sao ? Đáp : Thưa, người đời bị mất tiền ở kiếp này, cứ nghĩ rằng kiếp trước mình cũng đã giựt của họ, nay có cơ hội hoàn trả cho họ là xong, khối óc sẽ rảnh rang và có sáng kiến mới, sẽ có cơ hội tốt hơn, nuôi dưỡng được thiện tâm, không tiếp tục oán trách một ai mới là quân tử. Kệ: Sống vui chỉ có tình người tiến Chớ vội tham lam tạo nổi phiền Chẳng nhớ, chẳng lo tâm thức ôn Cơ Trời sắp đặt tự mình xuyên.	Ngày 3 tháng 6 năm 1994 4) Hỏi : Khả năng tu học do đâu mà có ? Đáp : Thưa, khả năng tu học do tâm mà ra. Nếu có tâm chịu học và chịu cứu mình thì sẽ đạt đến: “Thế gian vô nan sự, bá nhẫn thành kim thị thái hòa”. Tự mình nhịn nhục và sáng suốt nhiên hậu mới có cơ hội tự cứu. Kệ: Kiên nhẫn lân la giữa cõi trần Thực hành đến đích tự phân lần Đời không có thật tâm thông suốt Tạm cảnh trần gian nguyện góp phần.
Ngày 4 tháng 6 năm 1994 5) Hỏi : Những người có cơ hội gặp Bé trước kia không hành theo đường Bé đã và đang đi thì sao ? Đáp : Thưa, những người có duyên lành gặp Bé mà không hành như Bé, thì người ấy đã mất một cơ hội tiến hóa về phần hồn của chính họ! Kể cả cuộc đời cũng chẳng ra sao! Chỉ ôm sân hận suốt kiếp mà thôi. Kệ: Không hành không tiến về tâm đạo Cảm thức trần gian rất khó vào Ảo tưởng không thành nuôi ác ý Tù bi không mở biết làm sao!	Ngày 5 tháng 6 năm 1994 6) Hỏi : Muốn có trình độ tu học thì phải làm sao ? Đáp : Thưa, muốn có trình độ tu học thì phải dần thân tham thiền nhiều giờ, tức là xa lánh mọi sự nhiễu động của trần gian tạm bợ, thì mới bắt đầu vào trình độ nhịn nhục tự xét tâm thân, học kinh vô tự tự thức. Khai thác nguyên lý sanh tồn của phần hồn cùng thể xác, thì mới tránh được sai lầm của chính tâm. Kệ: Tham thiền nhập định tiến nơi tâm Khai mở tâm linh tự tiến thâm Lập hạnh tràn đầy tâm đức độ Cảm minh sự thật cũng do tâm.

Ngày 6 tháng 6 năm 1994

7) Hỏi : Nhìn trời êm, bể lặng Bé nghĩ sao về việc này ?

Đáp : Thưa, nhìn thấy Trời êm bể lặng, Bé cảm thấy tình Trời lúc nào cũng điều hòa hỗ trợ nhơn sinh tiến hóa, hoa màu đua nhau phát triển trong mùa hè, vui nhộn khoe màu rực rỡ, chứng minh sự tiến hóa của điện năng không ngừng nghỉ. Mặt đất tạo được cảnh phì nhiêu nhộn nhịp, loài người đang hưởng phước của Trời ban mà không hay, đua nhau đi tìm mỗi lợi. Trời cho thì vạn sự thành tựu tốt, nếu Trời không cho thì vạn sự sẽ tiêu điều trong khổ cực. Người tu thiền thanh tịnh sẽ nhận rõ được tình Trời hơn, thích sống với những cảnh vật phù hợp với thiên nhiên hơn.

Kệ:

Bận rộn làm chi bớ bạn hiền
Thế sanh nhơn đạo sống an yên
Mọi ngành mọi giới cùng diu tiến
Thanh tịnh càng minh sông phước hiền.

Lời Vàng Tiếng Ngọc

Luận Đàm III (tiếp theo)

...

Bạn đạo: Tất cả những người tu phải thiền, trở về bên trong để quân bình.

Thầy: Đó, nó quân bình, trở về căn bản rồi cái thấy rõ, thấy rõ ràng, thức giác rồi. Nhà mình rất tốt, mình bỏ mình đi để cho nó mọc cỏ đầy hết trời bây giờ mình phải trở về. Khi trở về thì phải động loạn, trở về mình phải khai thác cái con đường để vô nhà thì tự nhiên nó phải động loạn, thấy chưa? Rồi mình phải quét dọn đâu đó cho nó thanh tịnh mình mới trụ được chứ thì tự nhiên trong thời gian đó động loạn. Sau cái động loạn đó là gì? Là tịnh rồi nhưng mà phải dày công.

Bạn đạo: ... (nghe không rõ). (10:42)

Thầy: Đó, luôn luôn cái gì xuất hiện mà cái lợi là anh thấy hại liền, trong cái hại nó thấy có cái lợi liền, nó đi đôi nó mới là chân lý, thấy chưa? Trong cái tối, nó thấy có cái sáng mới thấy rõ công lý. Đó, trong cái tử có sanh thành ra cái tâm nó không động. Con người động là thấy người đó chết đi, tôi khổ quá nhưng mà đâu có khổ. Nó xong bài vở nó tiến hóa luôn, trong cái chết nó có cái sống.

Bạn đạo: Người tu mà có quân bình tư tưởng cái việc nó sanh ra ... (nghe không rõ). (11:19) định luật của Thượng Đế không? ... (nghe không rõ). (11:26)

Thầy: Công việc nó rõ ràng như ban ngày. Nếu mình thanh tịnh thì không gì khó khăn. Cho nên người ta tom góp những người tu thành công chỉ nói thể gian vô nan sự, bá nhân thành kim thị thái hòa, giữ đó để mà tới.

Bạn đạo: Thưa Thầy, Thầy có nói niệm, thường niệm, vô biệt niệm mà niệm không bằng nhớ. Thưa Thầy giảng cho con điều đó. Thế nào là nhớ?

Thầy: Niệm. Bây giờ người ban đầu mới tu phải tập niệm để nó thay thế những công tác cũ. Rồi thường niệm, niệm hoài, vô biệt niệm là nhớ rồi.

Bạn đạo: Thế nào là nhớ Cha.

Thầy: Nhớ là phải hòa tan với Cha mới nhớ Cha. Hành động của mình là hành động của Cha. Tiếng nó của mình là tiếng nói của Cha.

Bạn đạo: Là người tu phải ý thức được.

Thầy: Phải ý thức được mới kêu bằng nhớ. Nhớ nó hay hơn là nó đã hòa tan rồi. Nó hòa tan rồi. Nó là một.

Bạn đạo: Giai đoạn mà người tu bất cứ một hành động gì, ý tưởng gì cũng liên tưởng tới sự sáng suốt về đạo pháp. Đó là giai đoạn gì? ... (nghe không rõ). (12:33)

Thầy: Nếu mà liên tưởng về đạo pháp, đạo pháp nó phải có căn bản mà cái Nam Mô A Di Đà Phật đó là đạo pháp đó. Nếu mình nghĩ mấy cái đó là chia khóa rồi. Nếu chúng ta nghĩ về cái đạo pháp cũng như bâng môn tả đạo, hóa phép thần thông, Tiên đi chơi, Phật đi chơi cái đó đâu có phải cái pháp. Cái đó là không phải cái pháp. Nhưng mà người ta còn lấy những sách tiên này kia để đọc tưởng đâu là cái pháp. Sai rồi! Đọc cái sự thành công của đối phương mà thôi. Rồi bây giờ mình phải tìm hiểu đối phương làm sao được thành công là nó đã trở về căn bản nó mới có sự thật thì bây giờ mình đang tu đây là trở về căn bản. Soi Hôn là Nam Mô. Co lười rằng kẻ rằng là A Di. Hít vô thở ra là Đà Phật hiểu công chuyện của mình. Mình muốn niệm là để, chứ không thấu thập cái khác. Còn nếu không cứ việc Soi Hôn, Pháp Luân, Thiên Định rồi cuộc người đó cũng tinh tấn, cũng mở trí.

Bạn đạo: Ý tưởng luôn luôn khai thác về chân lý tìm hiểu sự thật. ... (nghe không rõ). (13:42)

Thầy: Cái niệm nó phải có căn bản là cái thước để đo lường cái gì kêu bằng chân lý. Tôi muốn nghĩ chân lý. Cái gì kêu bằng chân lý mới được? Tôi không có căn bản làm sao tôi hiểu chân lý. Chân lý là không dư không thiếu, không thay đổi, thấy không? Mà tôi lấy gì tôi đo đây? À, tôi phải lấy căn bản người tu. Nếu mà các bạn không có thể xác nước lửa gió đất lấy cái gì mà đo lường chân lý, cho đó là chân lý. Mà nhờ cái thể xác này để đo lường chân lý và cho đó là chân lý thì mình phải tiến trong chân lý tới lúc đó mới đi, thấy không?

Bạn đạo & Thầy: (tiếng Pháp 14:27-15:52).

Bạn đạo: Người đó không hiểu cái danh từ pháp lý của mình.

Thầy: Thì phải expliquer cho họ hiểu.

Bạn đạo: Dạ thưa ông Tám người ta muốn hỏi là trong trường hợp đó họ có thể phát triển như những người hiểu biết bình thường không?

Thầy: Không, họ phải thiền, rồi phải cắt nghĩa cho họ hiểu.

Bạn đạo & Thầy: (tiếng Pháp 16:20-41:30).

Bạn đạo: ... (nghe không rõ). (41:35)

Thầy: Nếu mà mình cầu nguyện cho cha mẹ cho mình luyện tập cái lòng hiếu thảo và dẹp cái bản tánh của lục căn lục trần bắt nó phải làm nhiều lần, thấy chưa? Thì mình cầu nguyện ít thôi trong lúc có

điền thì tự nhiên con phải chia sẻ với người. Cũng như ông Tám nửa đêm khùng ngồi dậy làm gì? Ông Tám làm việc cho ông Tám, bây giờ ông Tám có dư. Còn con chưa có mà con muốn cho người ta cũng không được, thấy không? Đó thì con chỉ cầu nguyện thôi cho cha mẹ. Mình còn nhỏ tập học cái chữ hiểu, biết cha mẹ mới biết Trời đất. Cha mẹ thay thế Trời đất để giúp mình, mình phải biết cha mẹ rồi mình mới biết Chúa được, thấy chưa?

Bạn đạo: Về chữ hiểu đó Thầy, nó cũng có hai trường hợp khác nhau. Nếu mà nghe cha mẹ, cha mẹ mà sai cũng nghe theo đó cũng là hiểu. ... (nghe không rõ). (43:03)

Thầy: Cha mẹ mà biết mình tôn kính cha mẹ, cha mẹ nói sai mà mình làm mình nhất quyết có hiểu chứ. Ông Trời ông làm sai nhưng mà trong cái sai nó có cái đúng. Ông Trời bao phải sai không? Phải không? Nhưng mà trong cái sai nó có cái đúng, thấy chưa?

Bạn đạo: Nếu mà nói về Vô Vi thì là tất cả mọi chuyện đều có lý do của nó. ... (nghe không rõ). (43:57)

Thầy: Nó có chứ khi mà cha mẹ bắt buộc con phải làm điều đó nhưng mà con chịu làm là con đã học nhần rồi. Trong cái sai của cha mẹ mà làm cái lợi cho con, thấy không? Còn ông Trời làm bao để sập nhà cửa để con người bớt kiêu hãnh đi, thấy chưa? Chớ ông Trời đâu có làm vậy nhưng mà người ta nói ông Trời làm vậy, thấy không? Rồi cái thằng con kia nó có hiểu, mẹ nó kêu con ăn cứt đi nó cũng ăn nhưng mà hành động của nó cảm động biết bao nhiêu người, thấy không? Khi nó quỳ xuống mẹ nó kêu đứng dậy đi con, mới được đứng. Còn mẹ chưa hạ lệnh nó không bao giờ, thấy không? Cái đó là cái hành động cao quý, thấy chưa? Cho nên những cái gì mỗi mỗi của cha mẹ đưa ra cha mẹ không bao giờ ghét con đâu, thương con chớ không có ghét con.

Bạn đạo: Nhưng mà đứa con đang học những bài học... (nghe không rõ). (45:17)

Thầy: Đâu có phải rằng con nhiều khi con nó nói rằng mẹ nó học trước, thấy không? Nó là thanh nhẹ nhưng mà nhiều khi nó chưa hiểu nó là trọng trước mà mẹ nó là thanh nhẹ, nó có nhiều cái nhầm lẫn ở chỗ đó. Nhiều khi con nó cho là phải bà nuôi tôi được nhưng bà không có quyền buộc tôi nhưng mà trong ý mẹ nó, tôi buộc nó để cho nó học cái nhần, hiểu chưa? Nhưng mà ông Trời đã định cho mẹ nó làm việc đó để giáo dục con Ngài để lãnh nhiệm vụ ở kỳ tới. Cho nên con xem sắc tịch của những vị

cũng như là Quan Âm Thị Kính bị oan ức biết bao nhiêu mà Ngài đâu có cãi, Ngài thông minh lắm mà, nó đánh tới bầm dập Ngài cũng làm thính, thấy không? Nhưng mà để cái nhịn nhục cho đến bây giờ. Cho nên mình thấy một mặt không thấy hai mặt. Cho nên Bề Trên kêu mình phải trả hiếu là vậy. Biết cái hiếu thì mới học được đạo, không biết cái hiếu không bao giờ học được đạo đâu.

Bạn đạo: ... (nghe không rõ). (47:07)

Thầy: Cái đó không có sao, cái đó là đi học thâm thập cái chuyện tốt là để được trở về trình bày với cha mẹ, thấy không? Cái đó không phải nghịch với cha mẹ đâu. Nhưng mà phải biết mình đi rồi, mình phải biết cha mẹ thương mình, mình đừng nói ghét cha mẹ tôi, cha mẹ tôi ngu tưởng tôi là ngu cái đó không được. Cái đó mình bắt hiểu nhưng mà mình phải trở về mình phải trình bày với cha mẹ, và mình phải kính trọng cha mẹ, và mình biết rõ cha mẹ thương yêu vì người hiểu mình đi ra sẽ gặp nguy hiểm, thấy chưa? Đó, mình cũng thấy tình thương của cha mẹ, mình kính trọng cái tình thương đó và mình đừng có xóa bỏ cái tình thương đó mới là người đứng đắn mới cảm động được lòng người, thấy không?

Bạn đạo: Thừa Thầy như thế là mình chấp nhận tất cả.

Thầy: Mình chấp nhận, người chấp nhận là cái chuyện tốt thôi.

Bạn đạo: Khi mà mình nhịn đó. ... (nghe không rõ). (48:26)

Thầy: Mình chấp nhận thì mình học nhiều. Cũng như học trò mà đi vô trong trường mà thầy ra bài bao nhiêu, nó làm bao nhiêu thì ông thầy phải tăng bài cho nó rồi, nó làm nhiều nó ra trường sớm và nó sẽ là ông thầy giáo rất vững vàng giỏi giang. Còn nếu ông cho thẳng đó năm bài, cho tôi bảy bài, tại vì mình có khả năng, thấy không? Cho tới mười bài tôi làm hết, tôi có khả năng tôi ra trường sớm hơn, thấy không? Cho nên cái chuyện của ông Trời làm và chuyện cha mẹ làm không có sai. Nó có cái duyên nghiệp lẫn nhau hết thầy, có nhiều từ tiền kiếp cho tới bây giờ, cái luật vay trả mắt phàm không thấy đâu. Không thấy, nếu nghịch lại là sai. Cho nên người tây phương họ hay nghịch lại cha mẹ, họ không có giữ cái hiếu đâu. Thành ra phần hồn họ chậm tiến hơn chớ không phải dễ dãi, dễ dãi mặt tiền nhưng mà cái nợ....

(Trích từ băng giảng của Đức Thầy -- Nanterre ngày 09-11-1980)



Hướng Tâm

Kính Thông Báo: Được tin thân phụ của anh Khổng Văn Cúc, ông Khổng Văn Xuân, đã qua đời lúc 11:30 tối ngày 8/1/2013 (nhằm ngày 27 tháng 11 năm Nhâm Thìn) tại Thủ Đức, Việt Nam, hưởng thọ 96 tuổi, bạn đạo Oregon và Washington State xin phân ưu cùng gia đình anh chị Cúc và xin hướng tâm cầu nguyện cho bác được siêu thăng tịnh độ.



Thi Ca của Đức Thầy

Sàigòn, ngày 9 tháng 11 năm 1974

Thực hành chuyển hóa thân hồn tiến
Cảm ứng thiên cơ pháp nối liền
Thế giới bầu trời không cách biệt
Hòa đồng thanh điển cảm giao huyền

Bên trên thanh điển quy nguyên
Hóa thân chuyển giải nối liền căn cơ
Cảm thông lai xứ giác giờ
Chuyển theo chiều hướng chẳng nhờ đỡ ai
Tự mình sửa đổi lầm sai
Điển thanh là chánh là đài tiến thắng
Bên trên gồm có cơ tầng
Bên ngoài sắp sẵn tự lần tiến minh
Cảm thông chơn giả chí tình
Tình Trời tình Đất tánh linh chuyển hòa
Thâm tâm minh cảm gần xa
Mỗi đà mỗi tiến chan hòa tiến chung
Bình tâm tự sửa chẳng khùng
Loạn tâm nói sửa như mừng bao vây
Ước mong được gặp chơn thầy
Ngày ngày vọng động tự gây tự lo
Khổ trong đường khổ tiến dò
Con đường chư Phật sẵn đà giúp cho
Mau mau tiến đến khỏi mờ
Tự hành tự giải quanh co chẳng còn
Phật xưa sẵn có đường mòn
Tiến theo chơn giải chẳng còn si mê.

Lương Sĩ Hằng - Vĩ Kiên

THIÊN ĐƯỜNG DU KÝ (tiếp theo)
của Thánh Hiền Đường

Dịch Giả *Đào Mộng Nam*
Minh Giải *Lương Sĩ Hằng*

Hồi Chín (tiếp theo)

ĐẠO CUNG NGỌC HƯ NGHE

NGUYÊN THỦY THIÊN TÔN THUYẾT PHÁP

...

THẬP NHỊ TRÙNG THIÊN

(Mười hai tầng Trời)

1. **Thái Hư Thiên:** Khoảng bên ngoài trái đất mênh mang mờ mịt.
2. **Thi Hóa Thiên:** Khoảng mây mưa, sương gió, tuyết giá, sấm sét điện chớp nảy sinh kết tụ rồi tan biến.
3. **Nguyệt Luân Thiên:** Còn gọi là Thủy Tinh Thiên. Âm tinh chứa nước cho nên phía ngoài trong suốt nửa sáng nửa tối, sáng là do mặt trời chiếu, tối là vì khuất bóng mặt trời. Chiếu rồi lại khuất, xa gần tăng giảm do đó mới có sự phân biệt giữa trắng thượng huyền và trắng hạ huyền.
4. **Du Đạo Thiên:** Mặt trời mặt trăng di chuyển bốn lần trên chín đường. Mùa xuân ngả về hướng đông là “thanh đạo” tức đường xanh, mùa hạ ngả về hướng nam là “châu đạo” tức đường đỏ, mùa thu ngả về hướng tây là “bạch đạo” tức đường trắng, mùa đông ngả về hướng bắc là “hắc đạo” tức đường đen. Trong bốn đường xanh, đỏ, trắng, đen, mỗi đường có thêm một đường phụ thành tám đường cộng với đường xích đạo ở phương nam gồm cả thảy là chín đường. Riêng hai tiết xuân phân và thu phân có nhật thực và nguyệt thực, bốn phương soi chiếu lẫn nhau tạo thêm đường “hoàng đạo” tức là đường vàng.
5. **Dương Minh Thiên:** Mặt trời thuộc dương thể, dương tinh tích lửa do đó bên trong và khắp mình đều sáng, âm thua dương nên ban ngày mặt trăng chẳng thể cùng chiếu sáng. Đêm đến, gần xa lần lần

xoay chuyển hình thể bị lu mờ nên mặt trời và trái đất ngang nhau, tia sáng tỏa khắp tám phương gọi là trời sao lửa.

6. **Liệt Tú Thiên:** Tinh hoa số một của vạn vật là các sao trời cho nên mới gọi là vật tinh anh. Sự vinh hoa của khí dương đều nhờ cậy ở nhị thập bát tú tức hai mươi tám vì sao.

7. **Đẩu Xu Thiên:** Các vì sao sống bênh bồng giữa hư không, ngang dọc trong lòng trời, di động hay ngừng nghỉ đều nhờ ở sức của khí, như trái khinh khí cầu bơm hơi vào thì bay lên, xì hơi ra thì rớt xuống, do đó nhờ sức hấp dẫn kèm chế của khí vô cực này mà các tinh cầu tránh khỏi va chạm tan vỡ. Chòm sao bắc đẩu ở giữa gồm bốn sao đầu là “khôi” ta quen gọi là sao khuê, ba sao cuối là “tiêu” ta quen gọi là “chuôi sao bắc đẩu”. Bàn đẩu sao “tiêu” là sao bắc đẩu sau là sao diêu quang, sao bắc đẩu khi hết nhiệm vụ thành sao “nam mữ” tức là sao “xu” ở một chỗ ngưng di chuyển, các sao khác theo sao “xu” xoay chuyển như bánh xe quay theo trục xe nên còn gọi là “tôn động thiên” tức các tầng trời tôn kính thì hành theo sao “xu”. Sách có nói: “Sao bắc đẩu điều hành để cho mặt trời mặt trăng và năm sao kim mộc thủy hỏa thổ không lẫn áp nhau đó là cầm nắm phép trời vậy” (*Tuyên ki ngọc hoàn, dĩ tề thất chính, pháp hồ thiên dã*).

8. **Bất Động Thiên:** Trời và mặt trăng mặt trời nhất cử nhất động đều tuân theo đúng quy luật, không mau không chậm, ngày đêm qua lại chia làm bốn mùa, đều xoay chuyển theo đúng nhịp của sao “đẩu tiêu” trong khi đó thì sao “đẩu xu” hoàn toàn bất động, ngừng nghỉ im lìm nên còn gọi là “thường tinh thiên” tức vòng trời hoàn toàn tĩnh mịch. Do đó

mới nói cùng cực của “hư vô” chuyển thành “thực hữu”.

9. Khung Lung Thiên: Tầng trời này giống như đất chia thành chín phần, mỗi phần đều có giới hạn, căn cứ vào khí tượng hình sắc để gọi tên. Chính đông gọi là “thanh thiên”, đông nam gọi là “thương thiên”. Chính nam gọi là “dương thiên”, tây nam gọi là “châu thiên”. Chính tây gọi là “mân thiên”, tây bắc gọi là “u thiên”. Chính bắc gọi là “huyền thiên”, đông bắc gọi là “hạo thiên”. Chính giữa gọi là “quân thiên” cũng còn gọi là “hoàng thiên”.

10. Diễm Ma Thiên: Chia sao làm ba khu vực, chính giữa là khu vực của sao “tử vi”, phía trên là chôn đức Ngọc Hoàng ngự, phía dưới là nơi đức Kim Khuyết ở, đằng trước là khu vực của Thiên Đình, có cung điện thiên đế. Vì vùng trời này lửa thiêu đốt dữ dội nên gọi là Diễm Ma Thiên tức tầng trời lửa chà xát nóng bỏng.

11. Khôi Xuyên Thiên: Cũng còn gọi là “Đâu Suất Thiên” cực kì trong sáng thanh tịnh luôn luôn vắng lặng, chôn cư ngụ của đức Đạo Tổ cùng các vị di lạc và bồ tát.

12. Đại La Thiên: Nơi các đức Huyền Huyền Thượng Nhân, Tam Thanh và Ngũ Lão ngự. Tại nơi cực cao vợi, bên trên mười hai tầng trời này là chôn đức Huyền Huyền Thượng Nhân cư ngụ và ngai nhìn thẳng xuống cõi phàm trần, nơi đây vô cùng sáng chói, dày đặc muôn vẻ.

Dương Sinh: Bẩm, con thường nghe nói đức Ngọc Đế, trên cai quản ba mươi sáu tầng trời, dưới trông nom bảy mươi hai tầng đất, thưa ý nghĩa như thế nào?

Thiên Tôn: Trời có quá nhiều phép nhiều tầng, người đời thường nói chín tầng, mười hai tầng, ba mươi ba tầng, ba mươi sáu tầng... Giờ tôi xin giảng rõ như sau:

Trời vốn vô cùng vô tận, trên dưới đều là trời. Thuở trời mới tạo thành, chỉ chút những tinh cầu, phải tới được nơi thánh cảnh vô cực mới tách lia khỏi khí chất của các tinh cầu. Trời lấy ba mươi sáu độ tròn là một vòng cho nên nói ba mươi sáu tầng trời. Trên trời dưới đất như bóng râm và cây, bội số của ba mươi sáu tầng trời là bảy mươi hai tầng đất. Từ vòng tròn ở giữa chia vạch thành chín, mười hai, hai mươi tám, ba mươi hai, ba mươi ba, ba mươi sáu. Như người xây cất nhà cửa, trước phải dựng sườn rồi sau mới chia từng và ngăn phòng, còn phân biệt phương hướng thì có đông tây chính giữa và bắc nam gồm cả thủy năm phía. Trời ban đầu là vô

cực được biểu thị là một vòng tròn, rồi đạo sinh ra một, một sinh ra hai, hai sinh ba, ba sinh muôn loài, cho nên trời có vô số trời, lấy trời sáng, trời dương làm tốt; trời tối, trời âm làm xấu. Tu đạo chớ quan trọng ở con số nhiều ít, các con số vốn do từ 0, 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9 biến hóa thành, không lìa xa lẽ một của đạo lớn. Nay lấy con số mười hai quan trọng để nói sơ lược về trời, tiếp tới bội số của mười hai là ba mươi sáu trời, vì các con số về trời thêm bớt gia giảm biến hóa vô cùng tận. Kẻ lo tu đạo bao gồm được cả ba cõi trời, đất, người hẳn là có thể giác ngộ thông suốt được ngay. Nay thuật sơ lược như vậy để người đời tạm rõ.

ĐẠO GIÁO TAM THẬP LỤC THIÊN

(Ba mươi sáu tầng trời theo Lão giáo)

- 1) Đại la thiên.
- 2) Thanh vi thiên.
- 3) Vũ dư thiên.
- 4) Đại xích thiên.
- 5) Cổ tiên thiên.
- 6) Phạm độ thiên.
- 7) Ngọc long thiên.
- 8) Thường dung thiên.
- 9) Tú lạc cấm thượng thiên.
- 10) Hàn sung diệu thành thiên.
- 11) Uyên thông nguyên động thiên.
- 12) Hạo đình tiêu độ thiên.
- 13) Vô cực đàm thệ thiên.
- 14) Thượng thiện nguyên lạc thiên.
- 15) Vô tư giang điền thiên.
- 16) Thái hoàng ông trọng thiên.
- 17) Thủy hoàng hiêu mang thiên.
- 18) Hiến định cực phong thiên.
- 19) Thái an hoàng nhai thiên.
- 20) Nguyệt tải không thăng thiên.
- 21) Thái hoán cực dao thiên.
- 22) Huyền minh cung khánh thiên.
- 23) Quán minh đoan tĩnh thiên.
- 24) Hư minh đường diệu thiên.
- 25) Trúc lạc hoàng gia thiên.
- 26) Diệu minh tông phiêu thiên.
- 27) Huyền minh cung hoa thiên.
- 28) Xích minh hòa dương thiên.
- 29) Thái cực môn ế thiên.
- 30) Hư vô bình dục thiên.
- 31) Thất diệu ma di thiên.
- 32) Quang minh văn học thiên.
- 33) Huyền thai bình dục thiên.

- 34) Thanh minh hà động thiên.
- 35) Thái minh ngọc hoàn thiên.
- 36) Thái hoàng hoàng tạng thiên. (3)

PHẬT GIÁO TAM GIỚI NHỊ THẬP BÁT THIÊN

(Hai mươi tám tầng trời theo tam giới Phật giáo)

- 1) Phi tướng phi phi tướng xứ thiên.
- 2) Vô sở hữu xứ thiên.
- 3) Thức vô biên xứ thiên.
- 4) Không vô biên xứ thiên.
- 5) Sắc cứu cánh thiên.
- 6) Thiện hiện thiên.
- 7) Thiện kiến thiên.
- 8) Vô nhiệt thiên.
- 9) Vô phiền thiên.
- 10) Vô tưởng thiên.

- 11) Quang quả thiên.
- 12) Phúc sinh thiên.
- 13) Vô vân thiên.
- 14) Biến thanh thiên.
- 15) Vô lượng tinh thiên.
- 16) Thiểu tinh thiên.
- 17) Quang âm thiên.
- 18) Vô lượng quang thiên.
- 19) Thiểu quang thiên.
- 20) Thái phạm thiên.
- 21) Phạm phụ thiên.
- 22) Phạm chúng thiên.
- 23) Tha hóa tự tại thiên.
- 24) Hóa lạc thiên.
- 25) Đâu suất thiên.
- 26) Dạ ma thiên.
- 27) Lợi hữu thiên.
- 28) Tứ thiên vương thiên.

(còn tiếp)

